



ĐẠI SỨ QUÁN HỢP CHỦNG QUỐC HOA KỲ
Phòng Thông tin - Văn hoá
Tầng 3, Rose Garden Tower, 6 Ngọc Khánh
Hà Nội, Việt Nam
(84-4) 831-4580 -- Fax: (84-4) 831-4601

TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ CỦA BỘ NGOẠI GIAO MỸ
TRIỂN VỌNG KINH TẾ, THÁNG 11/1998
THAM NHŨNG: MỘT CẨM TRỞ ĐỐI VỚI SỰ PHÁT TRIỂN

TÓM TẮT CÔNG ƯỚC CHỐNG THAM NHŨNG
CỦA TỔ CHỨC HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ (OECD)

Sau đây là bản tóm tắt Công ước Chống Tham nhũng của OECD do Bộ thương mại, Bộ ngoại giao và Bộ tư pháp Mỹ soạn thảo.

Công ước là một thành tựu có ý nghĩa lịch sử trong cuộc đấu tranh chống tham nhũng. Công ước buộc các bên phải hình sự hóa việc hối lộ các quan chức công nước ngoài. "Quan chức công nước ngoài" được định nghĩa là bao gồm các quan chức ở tất cả các ngành của chính phủ, dù là do chỉ định hay được bầu ra; bất cứ ai thực hiện chức năng phục vụ công cộng, kể cả cho cơ quan công cộng hay doanh nghiệp công cộng; bất kỳ một công chức hay một đại diện nước ngoài nào. Chức năng phục vụ công cộng bao gồm mọi hoạt động vì lợi ích công chúng, do nước ngoài giao phó. Doanh nghiệp công cộng là bất cứ doanh nghiệp nào mà một hay nhiều chính phủ có thể thực hiện quyền chi một cách trực tiếp hay gián tiếp. Người ta cho là quan chức của doanh nghiệp công cộng phải thực hiện chức năng phục vụ công cộng, trừ khi doanh nghiệp hoạt động trên cơ sở thương mại bình thường trên thị trường liên quan, nghĩa là trên cơ sở tương đương một cách đáng kể với cơ sở của doanh nghiệp tư nhân, không có các khoản trợ cấp ưu đãi hoặc các ưu tiên khác.

Mặc dù văn bản không đề cập đến các đảng chính trị một cách cụ thể, nhưng các bên đàm phán đã nhất trí rằng công ước sẽ đề cập đến những khoản hối lộ có liên quan đến kinh doanh tới các quan chức công nước ngoài, thực hiện thông qua các đảng phái chính trị và các viên chức của đảng, cũng như các khoản hối lộ trực tiếp tới các đảng chính trị để mua chuộc các quan chức công nước ngoài. Một số người không chính thức được chỉ định làm quan chức công nhưng trên thực tế có thể đang thực hiện một chức năng phục vụ công cộng (ví dụ viên chức đảng chính trị ở các quốc gia đơn đảng), theo các nguyên tắc pháp lý của một số nước, có thể được coi là các quan chức công nước ngoài. Hơn nữa, theo hệ thống luật pháp của một số nước, sự ưu đãi được hứa hẹn hay được trao cho một người trong khi chờ đợi người đó trở thành quan chức công nước ngoài có thể trở nên mất hiệu lực trong phạm vi của công ước. Các bên đàm phán nhất trí cho một kế hoạch hành động tăng cường để giải quyết một số vấn đề nổi bật liên quan đến công ước, bao gồm các điều luật về hối lộ liên quan tới các đảng chính trị nước ngoài và liên quan tới những người đang chờ trở thành quan chức công nước ngoài.

Kết quả của việc xem xét lại này sẽ được báo cáo tới các bộ trưởng trong cuộc họp Hội đồng OECD vào năm 1999.

Các bên đàm phán nhất trí áp dụng "những trường phạt hình sự có hiệu quả, tương xứng và có tính thuyết phục" đối với những người hối lộ các viên chức công cộng nước ngoài. Các quốc gia mà hệ thống pháp lý thiếu khái niệm về trách nhiệm hình sự tập thể phải đưa ra những hình phạt không hình sự tương đương, bao gồm hình thức phạt tiền. Tiếp theo, công ước đòi hỏi các quốc gia phải có khả năng bắt giữ hay tịch thu tiền hối lộ và tiền lãi (nghĩa là thực lãi), hoặc tài sản có giá trị tương đương, hoặc áp dụng những trường phạt tiền tệ có hiệu quả tương đương.

Công ước đòi hỏi các bên phải có những biện pháp cần thiết, trong khuôn khổ các điều luật và quy định liên quan của họ, nhằm ngăn cấm việc thiết lập những tài khoản ngoài sổ sách và những hành vi tương tự nhằm hối lộ quan chức công nước ngoài hoặc che giấu những vụ hối lộ như vậy. Các bên sẽ coi việc hối lộ các quan chức công nước ngoài là một tội được xác nhận vì mục đích rửa tiền, với tội danh giống như hối lộ các quan chức công trong nước.

Các bên phải thiết lập quyền xét xử các tội được thực hiện hoàn toàn hay một phần trên lãnh thổ của họ. Các bên có thể dựa trên những nguyên tắc phán xử chung - quốc gia hay lãnh thổ- được hệ thống pháp luật của họ công nhận. Cơ sở lãnh thổ cho xét xử phải được hiểu theo nghĩa rộng sao cho tránh được sự liên đới vật chất thường xuyên với luật hối lộ. Công ước nêu lên rằng các bên sẽ xem xét lại cơ sở cho phán xử hiện hành và tiến hành các bước sửa đổi nếu chúng không hiệu quả trong cuộc đấu tranh chống hối lộ các quan chức công nước ngoài. Các bên cần thảo luận khi có hơn một bên khẳng định quyền xét xử. Các chính phủ thành viên hứa cùng hoạt động để đưa ra sự trợ giúp về mặt pháp lý trong những vấn đề liên quan đến điều tra và tố tụng trong khuôn khổ công ước và biến tội hối lộ các quan chức công nước ngoài thành một tội có thể dẫn độ.

Tại cuộc họp Hội đồng OECD vào tháng 5 năm 1997, các bộ trưởng đã khuyến cáo các quốc gia thành viên tuân theo luật pháp quốc gia ban hành ngày 1/4/1998, hình sự hóa tội hối lộ các quan chức công nước ngoài và tìm cách thông qua luật này vào cuối năm 1998. Công ước yêu cầu các bên hợp tác trong chương trình tiếp theo, trong khuôn khổ của OECD, để giám sát và khuyến khích việc thực thi đầy đủ.

Công ước sẽ có hiệu lực khi 5 trong số 10 quốc gia xuất khẩu lớn nhất của OECD, 5 nước này chiếm 60% tổng sản lượng xuất khẩu của cả 10 nước, ký thác các văn kiện phê chuẩn. Nếu đến cuối năm 1998 điều này chưa xảy ra thì sau đó công ước sẽ có hiệu lực khi ít nhất 2 nước đã ký công ước ký thác các văn kiện phê chuẩn của họ và tuyên bố nguyện vọng được liên kết chặt chẽ.

Chú thích của nhà xuất bản: Công ước được ký bởi 29 thành viên của OECD và Argentina, Brazil, Chile, Bulgaria và cộng hoà Slovak. Có thể tìm thấy toàn bộ văn bản của công ước OECD trên trang chủ của OECD :

<http://www.oecd.org/daf.cmis.bribery/20nov1e.htm>.

Có thể tìm thấy thông tin cập nhật về các bước đã được tiến hành và kế hoạch hành động trong tương lai của mỗi nước thành viên để phê chuẩn và thực hiện công ước tại : <http://www.oecd.org/daf.cmis.bribery/annex2.htm>